

Số: 4024 /UBND-TCĐNC
V/v triển khai thi hành Luật
Cư trú năm 2020 trên địa
bàn tỉnh Ninh Thuận

Ninh Thuận, ngày 15 tháng 9 năm 2022

Kính gửi:

- Khối cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Các tổ chức xã hội, các tổ chức xã hội - nghề nghiệp cấp tỉnh;
- Các doanh nghiệp Nhà nước;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Theo Điều 38 Luật Cư trú năm 2020 quy định: “*Khi công dân thực hiện các thủ tục đăng ký, khai báo về cư trú dẫn đến thay đổi thông tin trong Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú thì cơ quan đăng ký cư trú có trách nhiệm thu hồi Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú đã cấp, thực hiện điều chỉnh, cập nhật thông tin trong Cơ sở dữ liệu về cư trú theo quy định của Luật này và không cấp mới, cấp lại Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú*”.

Để việc triển khai thực hiện quy định của Luật Cư trú năm 2020 thống nhất, đồng bộ, hiệu quả theo đề nghị của Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội tại Công văn số 5672/C06-TTDLDC ngày 22/8/2022, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho công dân trong thực hiện các thủ tục hành chính, giao dịch dân sự, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của công dân trên địa bàn tỉnh (*Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú giấy có giá trị hết ngày 31/12/2022*), Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị các cơ quan, đơn vị thực hiện một số nội dung như sau:

1. Các phương thức sử dụng thông tin công dân thay việc xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú khi thực hiện thủ tục hành chính, giao dịch dân sự:

1.1. Sử dụng thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử là giấy tờ pháp lý chứng minh thông tin về cá nhân, nơi thường trú:

Tại Khoản 1 Điều 3, Điều 18 và Điều 20 Luật Căn cước công dân năm 2014 quy định Căn cước công dân là thông tin cơ bản về lai lịch, nhân dạng của công dân; *khi công dân xuất trình thẻ Căn cước công dân (CCCD)* theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền thì cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền *không được yêu cầu* công dân xuất trình thêm giấy tờ khác chứng nhận

các thông tin về căn cước công dân; các thông tin trên mặt thẻ Căn cước công dân, gồm: ⁽¹⁾ Ảnh, ⁽²⁾ Số thẻ Căn cước công dân (số định danh cá nhân); ⁽³⁾ Họ, chữ đệm và tên khai sinh; ⁽⁴⁾ Ngày, tháng, năm sinh; ⁽⁵⁾ Giới tính; ⁽⁶⁾ Quốc tịch; ⁽⁷⁾ Quê quán; ⁽⁸⁾ Nơi thường trú; ⁽⁹⁾ Ngày, tháng, năm hết hạn; ⁽¹⁰⁾ Đặc điểm nhân dạng; ⁽¹¹⁾ Vân tay; ⁽¹²⁾ Ngày, tháng, năm cấp thẻ; ⁽¹³⁾ Họ, chữ đệm và tên, chức danh, chữ ký của người cấp thẻ.

1.2. Sử dụng thiết bị đọc mã QRCode trên thẻ CCCD có gắn chip:

a) Công dân, cơ quan, tổ chức sử dụng thiết bị đọc QRCode (theo tiêu chuẩn do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành) tích hợp với máy tính hoặc thiết bị di động để đọc thông tin công dân từ mã QRCode trên thẻ CCCD.

b) Các thông tin gồm: ⁽¹⁾ Số CCCD; ⁽²⁾ số CMND 9 số; ⁽³⁾ Họ và tên; ⁽⁴⁾ Ngày sinh; ⁽⁵⁾ Giới tính; ⁽⁶⁾ Nơi thường trú; ⁽⁷⁾ Ngày cấp CCCD.

1.3. Sử dụng thiết bị đọc chip trên thẻ CCCD:

a) Công dân, cơ quan, tổ chức sử dụng thiết bị đọc thông tin trong chip trên thẻ CCCD phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, giao dịch dân sự,... Thiết bị này do Trung tâm dữ liệu quốc gia về dân cư, Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội nghiên cứu kết hợp sản xuất (nội dung này Công an tỉnh đã khảo sát, đăng ký nhu cầu mua sắm thiết bị đọc mã QR của các Sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh).

b) Các thông tin: ⁽¹⁾ Họ, chữ đệm và tên khai sinh; ⁽²⁾ Ngày, tháng, năm sinh; ⁽³⁾ Giới tính; ⁽⁴⁾ Quê quán; ⁽⁵⁾ Dân tộc; ⁽⁶⁾ Tôn giáo; ⁽⁷⁾ Quốc tịch; ⁽⁸⁾ Nơi thường trú; ⁽⁹⁾ Họ, chữ đệm và tên của cha, mẹ, vợ, chồng; ⁽¹⁰⁾ Số chứng minh đã được cấp; ⁽¹¹⁾ Ngày cấp; ⁽¹²⁾ Ngày hết hạn (của thẻ CCCD); ⁽¹³⁾ Đặc điểm nhận dạng; ⁽¹⁴⁾ ảnh chân dung; ⁽¹⁵⁾ Trích chọn vân tay; ⁽¹⁶⁾ Số thẻ Căn cước công dân (số định danh cá nhân).

1.4. Người dân tra cứu, khai thác thông tin cá nhân trực tuyến trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để sử dụng khi thực hiện thủ tục hành chính, giao dịch dân sự, bằng cách:

a) Bước 1: Công dân truy cập trang web dân cư quốc gia theo địa chỉ: **<https://dichvucong.dancuquocgia.gov.vn>**.

b) Bước 2: Đăng nhập tài khoản/mật khẩu truy cập (sử dụng tài khoản Cổng Dịch vụ công quốc gia); xác thực nhập mã OTP được hệ thống gửi về điện thoại.

c) Bước 3: Tại trang chủ, truy cập vào chức năng “Thông tin công dân” và nhập các thông tin theo yêu cầu: Họ tên, số định danh cá nhân, ngày sinh, số điện thoại, mã xác nhận. Sau đó, nhấn Tìm kiếm.

d) Bước 4: Thông tin cơ bản công dân sẽ hiển thị trên màn hình gồm: ⁽¹⁾ Họ, chữ đệm và tên khai sinh; ⁽²⁾ Ngày, tháng, năm sinh; ⁽³⁾ Giới tính; ⁽⁴⁾ Nơi đăng ký khai sinh; ⁽⁵⁾ Quê quán; ⁽⁶⁾ Nơi thường trú; ⁽⁷⁾ Số định danh cá nhân; ⁽⁸⁾ Số chứng minh nhân dân.

1.5. Sử dụng ứng dụng VNeID hiển thị các thông tin trên các thiết bị điện tử để phục vụ giải quyết các thủ tục hành chính, giao dịch dân sự (theo Quyết định số 34/QĐ-TTg ngày 08/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ), bằng cách:

a) Bước 1: Công dân đến cơ quan Công an đăng ký tài khoản mức 2; thực hiện cài đặt ứng dụng VNeID; thực hiện kích hoạt tài khoản trên thiết bị di động khi nhận được tin nhắn thông báo đăng ký tài khoản thành công theo các bước trong ứng dụng VneID.

b) Bước 2: Sau khi được kích hoạt, việc sử dụng tài khoản định danh điện tử như sau:

(1) Công dân thực hiện đăng nhập một lần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (liên thông với Cổng dịch vụ công của các Bộ, ngành, địa phương) với tên tài khoản là số định danh cá nhân và mật khẩu để thực hiện các dịch vụ công trực tuyến. Tùy từng dịch vụ công trực tuyến, thông tin của công dân sẽ được điền vào biểu mẫu điện tử (Form), người dân không phải điền và không sửa được thông tin. Các thông tin (tùy theo dịch vụ) gồm: ⁽¹⁾ Họ, chữ đệm và tên khai sinh; ⁽²⁾ Ngày, tháng, năm sinh; ⁽³⁾ Giới tính; ⁽⁴⁾ Quê quán; ⁽⁵⁾ Dân tộc; ⁽⁶⁾ Tôn giáo; ⁽⁷⁾ Quốc tịch; ⁽⁸⁾ Nơi thường trú; ⁽⁹⁾ Họ, chữ đệm và tên của cha, mẹ, vợ, chồng; ⁽¹⁰⁾ Số chứng minh đã được cấp; ⁽¹¹⁾ Ngày cấp; ⁽¹²⁾ Ngày hết hạn; ⁽¹³⁾ Đặc điểm nhận dạng; ⁽¹⁴⁾ Ảnh chân dung; ⁽¹⁵⁾ Trích chọn vân tay; ⁽¹⁶⁾ Số thẻ Căn cước công dân (số định danh cá nhân).

(2) Sử dụng các thông tin hiển thị trên VNeID:

Công dân sử dụng tài khoản, mật khẩu đăng nhập ứng dụng VNeID trên thiết bị di động. Các thông tin CCCD, thông tin dân cư được tích hợp hiển thị trên ứng dụng VNeID để người dân, cơ quan, tổ chức sử dụng để phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và các giao dịch của người dân. Thông tin hiển thị trên VNeID gồm: Số CCCD; Họ và tên; Ngày sinh; Giới tính; Quốc tịch; Quê quán; Nơi thường trú; CCCD có giá trị đến; Đặc điểm nhận dạng; Ngày cấp, Số điện thoại.

(3) Các doanh nghiệp, tổ chức kết nối trực tiếp với hệ thống định danh xác thực điện tử của Bộ Công an để sử dụng xác thực điện tử tài khoản định danh điện tử của người dân.

(đăng nhập đường link để xem hướng dẫn cài đặt ứng dụng VneID: <https://www.facebook.com/phongqlhc Ninhthuan>).

1.6. Sử dụng giấy xác nhận thông tin về cư trú (ban hành kèm theo Thông tư số 56/TT-BCA ngày 15/5/2021 của Bộ Công an):

a) Công dân trực tiếp đến cơ quan đăng ký cư trú không phụ thuộc vào nơi cư trú của công dân để đề nghị cấp giấy xác nhận thông tin về cư trú hoặc gửi yêu cầu xác nhận thông tin về cư trú qua dịch vụ công trực tuyến khi cần thiết (Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an, Cổng dịch vụ công quản lý cư trú). Cơ quan đăng ký cư trú sẽ cấp giấy xác nhận thông tin về cư trú cho công dân dưới hình thức văn bản hoặc văn bản điện tử theo yêu cầu của công dân. Giấy xác nhận thông tin về cư trú **có giá trị 30 ngày** kể từ ngày cấp và có **giá trị 6 tháng**

kể từ ngày cấp đổi với trường hợp quy định tại Khoản 1, Điều 19 Luật Cư trú xác nhận về việc khai báo cư trú.

b) Mẫu giấy Xác nhận thông tin về cư trú (*mẫu CT07 ban hành kèm Thông tư số 56/2021/TT-BCA*) đã có đầy đủ thông tin cá nhân, thông tin về nơi cư trú của công dân, thông tin về chủ hộ, mối quan hệ của các thành viên trong hộ gia đình, cụ thể: ⁽¹⁾ Số định danh cá nhân; ⁽²⁾ Họ, chữ đệm và tên khai sinh; ⁽³⁾ Ngày, tháng, năm sinh; ⁽⁴⁾ Giới tính; ⁽⁵⁾ Quê quán; ⁽⁶⁾ Dân tộc; ⁽⁷⁾ Tôn giáo; ⁽⁸⁾ Quốc tịch; ⁽⁹⁾ Nơi thường trú; ⁽¹⁰⁾ Nơi tạm trú; ⁽¹¹⁾ Nơi ở hiện tại; ⁽¹²⁾ Họ tên chủ hộ, số định danh chủ hộ và quan hệ với chủ hộ; ⁽¹³⁾ Họ, chữ đệm và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số định danh cá nhân của các thành viên hộ gia đình và quan hệ với chủ hộ.

1.7. Sử dụng Thông báo số định danh cá nhân và thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (theo quy định tại Thông tư số 59/TT-BCA ngày 15/5/2021 của Bộ Công an):

a) Công an tỉnh đã chỉ đạo thực hiện cấp Thông báo số định danh và thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư cho 100% người dân chưa được cấp CCCD trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Bộ Công an để người dân sử dụng giải quyết các thủ tục hành chính, các giao dịch dân sự cần chứng minh nơi cư trú của công dân.

b) Các thông tin trên Thông báo số định danh cá nhân: ⁽¹⁾ Họ, chữ đệm và tên khai sinh; ⁽²⁾ Ngày, tháng, năm sinh; ⁽³⁾ Giới tính; ⁽⁴⁾ Nơi đăng ký khai sinh; ⁽⁵⁾ Quê quán; ⁽⁶⁾ Dân tộc; ⁽⁷⁾ Tôn giáo; ⁽⁸⁾ Quốc tịch; ⁽⁹⁾ Tình trạng hôn nhân; ⁽¹⁰⁾ Nơi thường trú; ⁽¹¹⁾ Nơi ở hiện tại; ⁽¹²⁾ Quan hệ với chủ hộ; ⁽¹³⁾ Nhóm máu; ⁽¹⁴⁾ Họ, chữ đệm và tên, của cha, mẹ; ⁽¹⁵⁾ Số định danh cá nhân.

2. Một số nội dung cần lưu ý thực hiện:

2.1. Căn cứ vào thông tin trên thẻ CCCD gắn chip điện tử, Thông báo số định danh cá nhân, Xác nhận thông tin về cư trú đề nghị các cơ quan, đơn vị, tổ chức, các Sở, ban, ngành, địa phương và đơn vị có liên quan nghiên cứu, sử dụng các phương thức ứng dụng dữ liệu dân cư và CCCD nêu tại Khoản 1 trên để xác định nơi cư trú của công dân trong giải quyết các thủ tục hành chính, giao dịch dân sự.

2.2. Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Công an tỉnh khẩn trương hoàn thành việc khắc phục, nâng cấp hệ thống thông tin, đảm bảo về hạ tầng, an ninh, an toàn thông tin hệ thống để kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư nhằm sử dụng thông tin về cư trú của công dân thay cho yêu cầu công dân phải xuất trình giấy tờ chứng minh về cư trú trong giải quyết các thủ tục hành chính, giao dịch dân sự và công tác chuyên môn.

a) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, các Sở, ban, ngành, địa phương và đơn vị có liên quan:

- Tiếp tục tập trung rà soát, đề nghị cấp có thẩm quyền điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú hoặc có yêu cầu xuất trình giấy tờ, tài liệu xác nhận về cư trú để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, thống

nhất với quy định của Luật Cư trú năm 2020, không yêu cầu công dân xuất trình sổ thường trú, tạm trú;

- Rà soát, lập danh sách cán bộ, công chức, viên chức,... chưa làm thẻ CCCD gắn chip gửi về Công an tỉnh Ninh Thuận (qua Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, địa chỉ: Khối Cảnh sát, đường 16/4, P. Mỹ Bình, TP. Phan Rang, Tháp Chàm trước ngày 20/9/2022) để phối hợp thu nhận hồ sơ cấp CCCD, định danh điện tử. Đồng thời, chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức,... chưa làm thẻ CCCD gắn chip điện tử khẩn trương chủ động liên hệ cơ quan Công an để thu nhận hồ sơ cấp CCCD, định danh điện tử trên tinh thần “*cán bộ phải gương mẫu đi đầu*”. Đồng thời vận động người thân và gia đình phối hợp với lực lượng Công an thực hiện việc thu nhận hồ sơ cấp CCCD, định danh điện tử bảo đảm 100% cán bộ, công chức, viên chức và người dân đều có thẻ CCCD gắn chip điện tử;

- Chỉ đạo 100% cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên,... **đăng ký, sử dụng tài khoản** trên Cổng dịch vụ công quốc gia; **Tải và cài đặt ứng dụng VneID** để đăng ký tài khoản định danh và xác thực điện tử mức độ 1, mức độ 2 (Hiện nay ứng dụng VneID đã được đưa lên 02 kho ứng dụng AppStore và CHPlay để người dân tải, cài đặt và sử dụng). Vận động người thân, gia đình sử dụng các tiện ích trên Cổng dịch vụ công quốc gia và thực hiện các giao dịch trên môi trường điện tử.

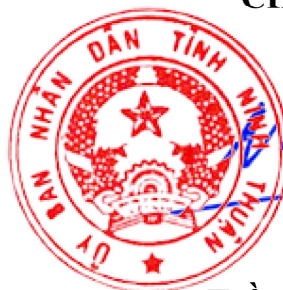
3. Giao Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Ninh Thuận cùng với các cơ quan thông tấn, báo chí phối hợp với Công an tỉnh xây dựng nội dung tuyên truyền thật ngắn gọn, thiết thực hướng dẫn nhân dân thực hiện các thủ tục khai báo, tải, sử dụng ứng dụng VneID,... đảm bảo kịp thời, hiệu quả.

Đây là công việc quan trọng, cấp bách, đề nghị các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng nhiệm vụ triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về UBND tỉnh (qua Công an tỉnh) để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Công an (b/c);
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- VPUB: LĐ, TTPVHCC, HCQT, VXNV, KTHH;
- Lưu: VT, TCDNC. QMT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Quốc Nam